TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 31 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào: Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 70/2015, Quyển số 01/2015 ngày 08/4/2015 tại UBND phường C 2, quận B, thành phố H

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị **Nguyễn Thị Huyền T,** sinh năm: 1988;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố T 2, phường C 2, quận B, thành phố H;

Nơi cư trú: Số nhà 24, ngách 119/64 đường C, Tổ dân phố T 2, phường C 2, quận B, thành phố H.

- Anh **Hà Văn C,** sinh năm: 1989;

Nơi đăng ký thường trú: Khu T, phường Th, thị xã P, tỉnh P;

Nơi cư trú: Số nhà 24, ngách 119/64 đường C, Tổ dân phố T 2, phường C 2, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hà Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/4/2015 tại UBND phường C 2, quận B, thành phố H. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn về mọi mặt, bất đồng trong việc nuôi dạy, chăm sóc con cái, quan điểm sống, không có tiếng nói chung và không thể đoàn tụ. Nay đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Chị T và anh C có 02 con chung, gồm: Cháu Hà Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 14/01/2016 và cháu Hà Nguyễn Đăng N, sinh ngày 07/01/2021. Anh chị thỏa thuận giao cháu Đ và cháu N cho chị T trực tiếp

nuôi dưỡng. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 40.000.000 đồng/02 cháu/1 tháng (20.000.000 đồng/01 cháu/01 tháng) kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận trên của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về nợ chung, tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hà Văn C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hà Văn C.

- *Về con chung:* Anh C và chị T có 02 con chung, gồm: Cháu Hà Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 14/01/2016 và cháu Hà Nguyễn Đăng N, sinh ngày 07/01/2021. Giao cháu Hà Nguyễn Linh Đ và cháu Hà Nguyễn Đăng N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 40.000.000 đồng/02 cháu/01 tháng (20.000.000 đồng/01 cháu/) kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2/ Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hà Văn C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số: 0075697 ngày 21/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H. Ghi nhận Anh C và chị T đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố H;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Q